

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẬU LỘC
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23/2021/HNGĐ - ST**

Ngày **02/02/2021**

V/v “Ly hôn, tranh
chấp nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thư

Ông Trịnh Quang Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê - Thư ký Tòa án.

Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 190/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/12/2020, **giữa các đương sự:**

***Nguyên đơn:** Chị Tổng Thị Ph - Sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn Đ. Ph, xã Đ. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá.

*** Bị đơn:** Anh Đinh Văn Q - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Đ. Ph, xã Đ. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Tổng Thị Ph có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Đinh Văn Q vắng mặt lần thứ hai không có lý do. HĐXX căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 BLTTDS, tiến hành xét xử vụ án với sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo nguyên đơn – chị Tổng Thị Ph trình bày:

* *Về hôn nhân:* Chị và anh Đinh Văn Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Cưới có Đăng ký kết hôn do UBND xã Đ. L cấp ngày 25/9/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Q mỗi lần uống rượu say về là đánh đập chị một cách thậm tệ. Mặc dù chị đã cố gắng chịu đựng mong anh Q thay đổi nhưng anh Q vẫn chứng nào tật nấy nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Nay chị Ph xét thấy tình cảm

vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ được nữa, nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đinh Văn Q.

** Về con chung:* Chị Ph xác định vợ chồng có 02 con chung. Cháu đầu tên là Đinh Q. A, sinh ngày 25/02/2014. Cháu thứ hai tên là Đinh Thị D. L, sinh ngày 15/04/2018. Hiện nay các cháu đang ở với anh Q. Tại thời điểm khởi kiện, chị Ph đồng ý nhường Q nuôi con cho anh Q và chị có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Q là 1.000.000đ/tháng/cháu, hai cháu là 2.000.000đ/tháng. Nay chị xin thay đổi quan điểm, vợ chồng ly hôn, nguyện vọng của chị xin nuôi cháu Đinh Thị D. L, sinh ngày 15/4/2018, do cháu Linh là con gái, lại đang còn nhỏ nếu ở cùng chị sẽ thuận lợi hơn trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng. Còn cháu Đinh Q. A, sinh ngày 25/02/2014 sẽ do anh Q chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

** Về tài sản và công nợ:* Chị Ph xác định: Vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ gì, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Đối với bị đơn:

Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập nhiều lần anh Đinh Văn Q đến tòa án để giải quyết việc ly hôn với chị Tống Thị Ph nhưng anh Q đều vắng mặt không có lí do. Tòa án đã về gia đình tại thôn Đ. Ph, xã Đ. L, huyện Hậu Lộc và tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng như Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh Đinh Văn Q. Tại thời điểm xác minh anh Q không có mặt ở nhà. Vì vậy, Tòa án đã giao các văn bản tố tụng nêu trên cho ông Nguyễn Văn M – trưởng thôn Đ. Ph, ông M nhận thay và cam kết sẽ giao lại tận tay cho anh Q.

*** Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:**

+Việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đầy đủ, đảm bảo trình tự thủ tục từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án, người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ, đảm bảo đúng các Q, nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

+Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tống Thị Ph. Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tống Thị Ph

- Về hôn nhân: Xử cho chị Tống Thị Ph được ly hôn với anh Đinh Văn Q.

- Về con chung: **Giao cháu Đinh Thị D. L, sinh ngày 15/4/2018 cho chị Tống Thị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Đinh Q. A, sinh ngày 25/02/2014 cho anh Đinh Văn Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.**

- Về tài sản công nợ: **Chị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên miễn xét.**

- Về án phí: Chị Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Ý kiến của các đương sự và Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm Q giải quyết vụ án: Yêu cầu ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn giữa chị Tống Thị Ph và anh Đinh Văn Q, bị đơn có địa chỉ tại thôn Đ. Ph, xã Đ. L, huyện Hậu Lộc nên thẩm Q giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2]. Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc đã triệu tập anh Đinh Văn Q nhiều lần đến Tòa án để tiến hành các thủ tục tố tụng với tư cách là bị đơn trong vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh Q đều vắng mặt không có lý do. Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc đã về tại gia đình và địa Ph đề xác minh và tiến hành giao các văn bản tố tụng của vụ án cho anh Đinh Văn Q. Tại thời điểm xác minh anh Q không có mặt ở nhà. Vì vậy, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng liên quan đến vụ án cho ông Nguyễn Văn Minh – trưởng thôn Đ. Ph, ông Minh nhận thay và cam kết sẽ giao lại tận tay cho anh Q. Anh Q đã được thông báo lại và biết việc chị Ph làm đơn xin ly hôn đối với anh nhưng tại các buổi làm việc tại Tòa án anh Q đều vắng mặt không có lý do, nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa ngày **15/01/2021** anh Đinh Văn Q vắng mặt không có lý do nên Tòa án đã quyết định hoãn phiên tòa và tiếp tục mở phiên tòa lần thứ hai vào ngày 02/02/2021, anh Q vẫn tiếp tục vắng mặt lần thứ hai không có lý do, chị Ph có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt chị Ph và anh Q.

[3]. Về nội dung vụ án:

- *Về hôn nhân:* Chị Tống Thị Ph và anh Đinh Văn Q kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, khi cưới được UBND xã Đ. L cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 25/9/2013 là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Q mỗi lần uống rượu say về là đánh đập chị một cách thậm tệ. Mặc dù chị đã cố gắng chịu đựng mong anh Q thay đổi tính cách nhưng anh Q vẫn chứng nào tật nấy, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn không thể khắc phục được, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6/2020 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị Ph xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ được nữa, nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đinh Văn Q. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã động viên chị Ph nên bỏ qua những mâu thuẫn của vợ chồng trước đây mà quay về đoàn tụ xây dựng hạnh phúc gia đình, nhưng chị Ph cho rằng chị cũng đã cố gắng chịu đựng và

khuyến can anh Q nhưng không có kết quả. Nên chị cương quyết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Q.

Quá trình giải quyết vụ án anh Q cố tình không đến Tòa án để giải quyết việc hôn nhân giữa anh và chị Ph, như vậy chứng tỏ anh Q cũng không tha thiết gì cuộc hôn nhân giữa anh và chị Ph.

Xét nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Ph và anh Q: Xuất phát từ mâu thuẫn gia đình dẫn đến tình cảm vợ chồng bị rạn nứt, hai bên không tìm được hướng giải quyết và phải sống ly thân nhau từ tháng 06/2020 đến nay.

Như vậy, tình cảm giữa chị Ph và anh Q đã mất mát trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên HĐXX chấp nhận đơn khởi kiện của chị Ph xin ly hôn đối với anh Q là có căn cứ và phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về con chung: Chị Tổng Thị Ph xác định vợ chồng có 02 con chung. Cháu đầu tên là Đinh Q. A, sinh ngày 25/02/2014. Cháu thứ hai tên là Đinh Thị D. L, sinh ngày 15/04/2018. Hiện nay các cháu đang ở với anh Q. Vợ chồng ly hôn, nguyện vọng của chị xin được nuôi cháu Đinh Thị D. L, còn đề nghị Tòa án giao cháu Đinh Q. A cho anh Q trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng.

Xét thấy đề nghị của chị Ph về việc nuôi con chung sau khi ly hôn là hoàn toàn phù hợp, nên HĐXX chấp nhận đề nghị của chị Tổng Thị Ph, giao cháu Đinh Thị D. L cho chị Ph chăm sóc nuôi dưỡng; giao cháu Đinh Q. A cho anh Q chăm sóc nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Hai bên không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa anh Q đều vắng mặt, cũng không có ý kiến phản hồi về việc ly hôn cũng như trách nhiệm nuôi dưỡng con chung nên HĐXX không xem xét. Nếu sau này anh Q có nguyện vọng về việc thay đổi người nuôi dưỡng và chăm sóc con chung thì giành cho anh Q khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác.

- Về tài sản và công nợ: Chị Ph không yêu cầu giải quyết, nên HĐXX không xem xét.

[4]. Về án phí: Buộc chị Tổng Thị Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

***Áp dụng:** Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Điểm a khoản 1 Điều 24; Điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

***Xử:** *Vắng mặt anh Đinh Văn Q và chị Tống Thị Ph*

- Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Tống Thị Ph về việc xin ly hôn và nuôi con chung đối với anh Đinh Văn Q

- *Về hôn nhân:* Cho chị Tống Thị Ph được ly hôn với anh Đinh Văn Q

- *Về con chung:* Giao **cháu** Đinh Thị D. L **cho chị Ph** **chăm sóc nuôi dưỡng;**
Giao cháu Đinh Q. A **cho anh Q** **chăm sóc nuôi dưỡng.**

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Hai bên không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai.

Anh Q và chị Ph có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung, không ai được cản trở.

***Về án phí:** Chị Tống Thị Ph phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà chị Ph đã nộp theo biên lai thu số: AA/2019/0008116, ngày 02/11/2020 của chi Cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc.

***Về quyền kháng cáo:** Chị Ph, anh Q được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (hoặc) ngày bản án được niêm yết tại địa Ph nơi cư trú.

**Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7A và 9 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hậu Lộc;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Dương sự;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc;
- UBND xã Đ. L;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Chuyên